



## CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Tập đoàn như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	USD	EUR	USD	EUR
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.074.334,41	3.440,57	730.721,73	3.446,29
Phải thu khách hàng	2.950.186,67	-	1.295.314,18	-
Vay và nợ	(6.641.106,42)	-	(4.404.557,41)	-
Phải trả người bán	(1.881.477,19)	-	(2.040.827,42)	-
<b>Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ</b>	<b>(4.665.911,66)</b>	<b>3.440,57</b>	<b>(4.467.982,07)</b>	<b>3.446,29</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể.

#### *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Tập đoàn chủ yếu liên quan đến các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Tập đoàn quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Tập đoàn như sau là khoản vay ngắn hạn.

Tập đoàn đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể.

#### *Rủi ro về giá chứng khoán*

Các chứng khoán do Tập đoàn nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá chứng khoán bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của giá chứng khoán đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể.

# CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

### Rủi ro về giá /nguyên vật liệu

Tập đoàn có rủi ro về sự biến động của giá nguyên vật liệu. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

### Tài sản đảm bảo

#### Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Tập đoàn đã thế chấp tài sản cố định hữu hình để đảm bảo cho các khoản vay của ngân hàng (xem thuyết minh số V.15). Thông tin về việc thế chấp tài sản cho đơn vị khác như sau:

Tài sản thế chấp	Điều khoản và điều kiện thế chấp
------------------	----------------------------------

#### Số cuối năm

Phải thu khách hàng và Hàng tồn kho	Một số hàng tồn kho và các khoản phải thu trị giá USD 2,000,000 đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
-------------------------------------	--

#### Số đầu năm

Phải thu khách hàng và Hàng tồn kho	Một số hàng tồn kho và các khoản phải thu trị giá USD 2,000,000 đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
-------------------------------------	--

### Tài sản nhận thế chấp của đơn vị khác

Tập đoàn không nhận tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2011.

## 4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

### Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ					
	Số cuối năm		Số đầu năm		Giá trị hợp lý	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	30.672.923.993	-	17.021.747.606	-	30.672.923.993	17.021.747.606
Phải thu khách hàng	102.689.408.634	-	88.838.420.983	-	102.689.408.634	88.838.420.983
Các khoản phải thu khác	8.088.156.604	-	7.368.987.738	-	8.088.156.604	7.368.987.738
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	5.243.370.000	(3.816.415.000)	5.243.370.000	(2.931.100.000)	1.426.955.000	1.426.955.000
<b>Cộng</b>	<b>130.897.031.616</b>	<b>(3.816.415.000)</b>	<b>109.644.383.530</b>	<b>(2.931.100.000)</b>	<b>126.804.086.308</b>	<b>105.551.438.222*</b>

### Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Vay và nợ	138.135.013.536	-	138.135.013.536	-	138.135.013.536	138.135.013.536
Phải trả người bán	69.915.189.843	-	69.915.189.843	-	69.915.189.843	69.915.189.843
Các khoản phải trả khác	2.948.915.513	-	6.312.089.381	-	2.948.915.513	6.312.089.381
<b>Cộng</b>	<b>210.999.118.892</b>	<b>-</b>	<b>214.362.292.760</b>	<b>-</b>	<b>210.999.118.892</b>	<b>214.362.292.760</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

# CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Tập đoàn sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.

Tập đoàn chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

### 5. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Công ty cổ phần sản xuất – thương mại May Sài Gòn đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán ra công chúng số 54/GCN-UBCK ngày 07 tháng 12 năm 2012 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Từ ngày 14 tháng 12 năm 2012 đến ngày 22 tháng 02 năm 2013 Công ty cổ phần sản xuất – thương mại May Sài Gòn đã thực hiện việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ từ 88.685.710.000 VND lên 106.324.310.000 VND.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2013

**Phạm Thị Hà Phương**  
Người lập biểu

**Nguyễn Minh Hằng**  
Kế toán trưởng



**Nguyễn Ân**  
Tổng Giám đốc



# CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND							
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	88.685.710.000	5.765.652.370	(88.750.000)	1.412.257.150	20.819.914.139	4.261.628.040	13.464.274.128	134.320.685.827
Mua lại cổ phiếu đã phát hành	-	-	(774.388.686)	-	-	-	-	(774.388.686)
Hoàn nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đầu năm	-	-	-	(1.412.257.150)	-	-	-	(1.412.257.150)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái cuối năm	-	-	-	5.175.481.758	-	-	-	5.175.481.758
Điều chỉnh theo Biên bản quyết toán thuế từ năm 2006 - 2009	-	-	-	-	106.343.299	-	(570.615.794)	(464.272.495)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	43.010.700.683	43.010.700.683
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	-	(8.819.311.000)	(8.819.311.000)
Trích lập các quỹ trong năm	-	-	-	-	5.171.608.939	1.568.666.418	(11.911.884.296)	(5.171.608.939)
Chi khen thưởng Hội đồng quản trị và Cán bộ công chức; chi thù lao Hội đồng quản trị	-	-	-	-	-	-	(3.544.829.486)	(3.544.829.486)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>88.685.710.000</b>	<b>5.765.652.370</b>	<b>(863.138.686)</b>	<b>5.175.481.758</b>	<b>26.097.866.377</b>	<b>5.830.294.458</b>	<b>31.628.334.235</b>	<b>162.320.200.512</b>
Số dư đầu năm nay	88.685.710.000	5.765.652.370	(863.138.686)	5.175.481.758	26.097.866.377	5.830.294.458	31.628.334.235	162.320.200.512
Hoàn nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đầu năm	-	-	-	(5.175.481.758)	-	-	-	(5.175.481.758)
Giảm thặng dư vốn do phát sinh chi phí phát hành	-	(10.000.000)	-	-	-	-	-	(10.000.000)
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm	-	-	-	-	231.117.861	-	(231.117.861)	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	51.770.692.602	51.770.692.602
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	-	(22.045.900.000)	(22.045.900.000)
Trích lập các quỹ trong năm	-	-	-	-	5.804.898.533	2.063.396.438	(16.575.642.771)	(8.707.347.800)
Chi khen thưởng Hội đồng quản trị và Cán bộ công chức; chi thù lao Hội đồng quản trị	-	-	-	-	-	-	(984.102.032)	(984.102.032)
Giảm khác	-	-	-	-	-	-	(105.309.859)	(105.309.859)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>88.685.710.000</b>	<b>5.755.652.370</b>	<b>(863.138.686)</b>	<b>-</b>	<b>32.133.882.771</b>	<b>7.893.690.896</b>	<b>43.456.954.314</b>	<b>177.062.751.665</b>

*Phạm Thị Hà Phương*

Phạm Thị Hà Phương

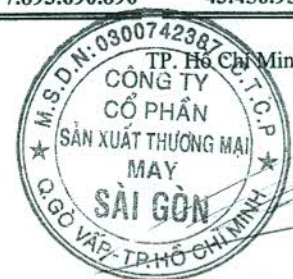
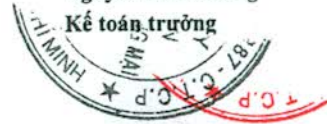
Người lập biểu



*Nguyễn Minh Hằng*

Nguyễn Minh Hằng

Kế toán trưởng



Nguyễn Ân  
Tổng Giám đốc